TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PƯH** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 01 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hồ Hoàng Liêu
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Phạm Văn Nhung
Ông Trần Huy Cửu

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Niên, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/QĐXXST-HS ngày 16/9/2019 đối với bị cáo:

1. Thái Như H, sinh năm: 1989, tại huyện CP, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn Hòa Thuận, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Thái Hữu T *(Đã chết)* và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Đỗ Thị H1 và 04 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 05/6/2019; được trả tự do ngày 08/6/2019; hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

-Người bị hại: Anh Trần Đăng T, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn Hoà Thuận, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Đăng X, sinh năm 1954

Nơi cư trú: Thôn Hoà Thuận, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai; có mặt.

2. Chị Đỗ Thị H1, sinh năm1985

Nơi cư trú: Thôn Hoà Thuận, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai; có mặt

3. Anh Tôn Thất M, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Tổ dân phố 12, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì biết trước anh Trần Đăng T có gửi máy cưa lốc ở nhà của ông Trần Đăng X nên Thái Như H đã nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 01 giờ ngày 29/5/2019, H đi bộ một mình đến nhà ông X, quan sát thấy không có ai, cửa bên hông nhà không khóa, chỉ khép hờ nên H đã mở cửa lén lút đi vào trong phòng ngủ phát hiện 02 chiếc máy cưa lốc màu cam *(01 chiếc hiệu HUSQVARNA, 01 chiếc hiệu SPADA)* nên H đã lấy trộm 02 chiếc máy cưa trên mang về cất giấu tại rẫy cà phê của gia đình mình. Đến ngày 31/5/2019, H tháo lam và sên của chiếc máy cưa lốc hiệu HUSQVARNA rồi điều khiển xe mô tô chở chiếc máy cưa đến tiệm nông cơ Minh Doanh của anh Tôn Thất M *(SN 1990, trú: tổ dân phố 12, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh Gia Lai)* để bán. Anh M hỏi nguồn gốc chiếc máy cưa thì H nói máy cưa của gia đình, cần tiền nên bán và anh M đã mua chiếc máy cưa với số tiền 2.200.000 đồng.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 05/6/2019, anh T đã làm đơn trình báo công an. Cùng ngày, H đã đến UBND xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai đầu thú và khai nhận hành vi của mình, đồng thời giao nộp 01 chiếc máy cưa lốc hiệu SPADA; bộ lam, sên của chiếc máy cưa lốc hiệu HUSQVARNA và chiếc xe mô tô không gắn biển kiểm soát *(Hiệu YAMAHA, màu đen, số khung: 16S109Y017740, số máy: 6S1017743)*; anh M cũng giao nộp chiếc máy cưa lốc nhãn hiệu HUSQVARNA *(Không gắn lam, sên)* cho Cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 23 ngày 10/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Pưh kết luận:

+ Giá trị thực tế 01 chiếc cưa lốc, nhãn hiệu HUSQVARNA, màu cam đã qua sử dụng là 2.500.000 đồng

+ Giá trị thực tế 01 chiếc cưa lốc, nhãn hiệu SPADA, màu cam đã qua sử dụng là 1.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 4.000.000 đồng

- **Về vật chứng vụ án:** - 01 chiếc máy cưa lốc hiệu SPADA, màu cam, đã qua sử dụng và 01 chiếc máy cưa lốc hiệu HUSQVARNA, màu cam, đã qua sử dụng cùng bộ lam, sên của chiếc máy cưa; quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Trần Đăng T nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả những tài sản trên cho anh T nhận.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen, số khung: 16S109Y017740, số máy: 6S1017743, không gắn biển kiểm soát, quá trình điều tra

xác minh hiện chưa xác định được nguồn gốc của chiếc xe nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh sẽ tiếp tục tạm giữ điều tra xác minh, xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Trần Đăng T sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Tôn Thất M đã được bị cáo H và gia đình hoàn trả lại số tiền 2.200.000 đồng là số tiền anh M bỏ ra để mua chiếc máy cưa lốc, anh Mỹ đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Thái Như H về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại koản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội " *Trộm cắp tài sản*". Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái Như H với mức án từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét

Về vật chứng của vụ án: Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen, số khung: 16S109Y017740, số máy: 6S1017743, không gắn biển kiểm soát, quá trình điều tra xác minh hiện chưa xác định được nguồn gốc của chiếc xe nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh sẽ tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo Thái Như H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về việc phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Pưh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp

những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 29/5/2019, lợi dụng sự sơ hở của gia đình ông Xuân, không khoá cửa, Thái Như H đã lén lút trộm cắp 02 chiếc máy cưa lốc của anh Trần Đăng T là con đẻ gửi với tổng giá trị tài sản là 4.000.000 đồng. Dó đó, hành vi của Thái Như H đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sở hữu tài sản của anh Trần Đăng T, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo ý thức được rằng trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hiện nay, tình hình các loại tội phạm này có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp, gây bất bình lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân, bất cứ lúc nào sơ hở trong việc quản lý tài sản cũng có thể bị kẻ khác chiếm đoạt làm của riêng. Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện đầu thú. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Được người bị hại tự nguyện đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình quyết định hình phạt.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, là người lao động nhất thời phạm tội do hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội ít nghiêm trọng, có việc làm ổn định, có nơi thường trú cụ thể rõ ràng. Không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an T xã hội. Áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt tù bị cáo và cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, thể hiện sự nhân đạo trong chính sách hình sự của Nhà nước ta.

[4] Đối với anh Tôn Thất Mỹ là người tiêu thụ tài sản do H phạm tội mà có. Song khi mua tài sản do H đem bán, anh Mỹ hoàn T không biết tài sản mà mình tiêu thụ là do H phạm tội mà có nên anh là người không có lỗi. Do vậy, Cơ quan điều tra không khởi tố về hình sự về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của anh Mỹ là đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, người bị hại Trần Đăng T sau khi nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Tôn Thất Mỹ đã được bị cáo H và gia đình hoàn trả lại số tiền 2.200.000 đồng là số tiền anh Mỹ bỏ ra để mua chiếc máy cưa lốc, anh Mỹ đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra xử lý vụ án, Cơ quan điều tra đã trao trả các vật chứng thu giữ được theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen, số khung: 16S109Y017740, số máy: 6S1017743, không gắn biển kiểm soát, quá trình điều tra xác minh hiện chưa xác định được nguồn gốc của chiếc xe nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh sẽ tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là đúng pháp luật. HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Thái Như H có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định, con đông và còn nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Thái Như H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thái Như H phạm tội " *Trộm cắp tài sản*" .

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thái Như H.

Xử phạt bị cáo Thái Như H **07** *(Bảy)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 01/10/2019.

Giao các bị cáo Thái Như H cho UBND xã Ia Phang, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định cuả Pháp luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. **Về trách nhiệm dân sự:** Miễn xét

3. **Về hình phạ-t bổ sung**: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. **Về xử lý vật chứng**: Miễn xét

5. **Về án phí**: - Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Thái Như H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. **Về quyền kháng cáo**: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm; người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- Công an huyện Chư Pưh;
- Chi Cục THS DS huyện Chư Pưh (Khi có hiệu lực);
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Hoàng Liêu